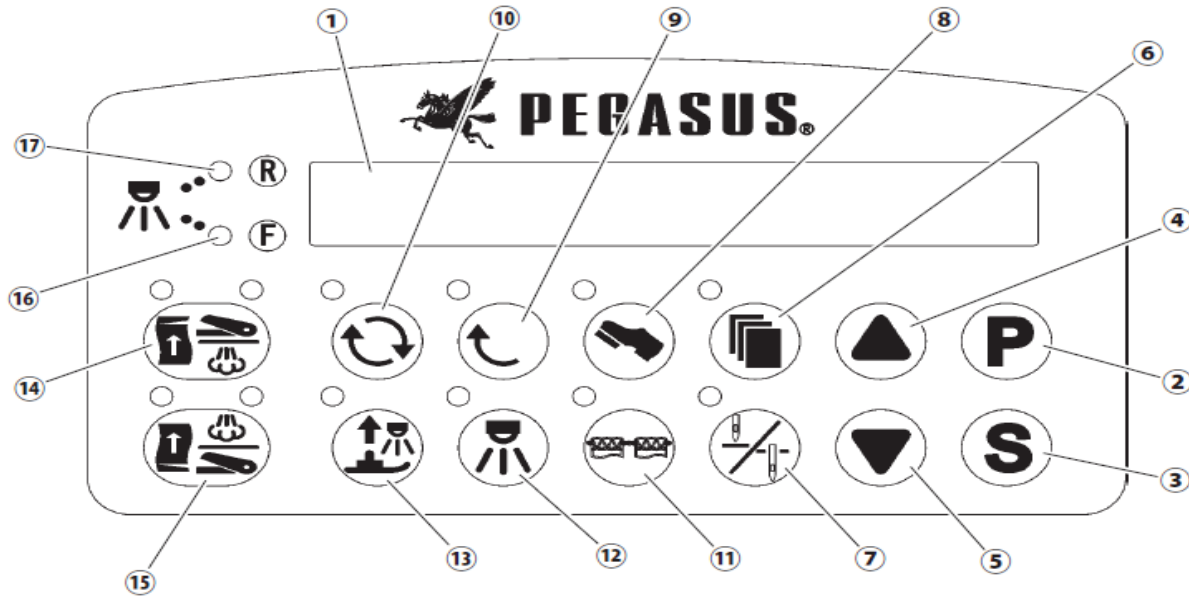


GIỚI THIỆU PHÍM HIỂN THỊ TRÊN MÀN HÌNH (gồm 1 trang)



① Display screen / Màn hình hiển thị

② P key / Phím P

③ S key / Phím S

④ Add button / Phím tăng

⑤ Less button / Phím giảm

⑥ Production key / Phím đếm sản phẩm

Đèn sáng = ON; Đèn tắt = OFF

⑦ Needle position selection key / Phím lựa chọn vị trí kim

Đèn sáng = Kim dừng trên

Đèn tắt = Kim dừng dưới

⑧ Sumi-auto mode key / Phím chế độ bán tự động

Đèn sáng = ON; Đèn tắt = OFF

⑨ One-short mode key / Phím

Đèn sáng = ON; Đèn tắt = OFF

⑩ Automatic mode key / Phím chọn chế độ may tự động

Đèn sáng = ON; Đèn tắt = OFF

⑪ Multifunction link mode key / Phím chế độ may nối

Đèn sáng = ON; Đèn tắt = OFF

⑫ Sensor key / Phím cảm biến

Đèn sáng = ON; Đèn tắt = OFF

⑬ Presser foot lift automatic key / Phím nâng chân tự động

Đèn sáng = ON; Đèn tắt = OFF

⑭ Front suction & Front cutter function key / Phím chức năng hút - cắt trước

1. Đèn bên trái sáng = Hút trước ON

Đèn bên trái tắt = Hút trước OFF

2. Đèn bên phải sáng = Cắt trước ON Đèn bên phải sáng = Cắt trước OFF

⑮ Rear suction & Rear cutter function key / Phím chức năng hút - cắt sau

1. Đèn bên trái sáng = Hút sau ON

Đèn bên trái tắt = Hút sau OFF

2. Đèn bên phải sáng = Cắt sau ON Đèn bên phải sáng = Cắt sau OFF

⑯ Front sensor status light / Đèn báo cảm biến trước

Phát hiện vải hoặc vật cản = Đèn sáng

Không vải hoặc không vật cản = Đèn tắt

⑰ Rear sensor status light / Đèn báo cảm biến sau

Phát hiện vải hoặc vật cản = Đèn sáng

Không vải hoặc không vật cản = Đèn tắt